# MÔN: TOÁN - LỚP 3

**BÀI: EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ (TIẾT 1)**

Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 24/9/2024

# YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Ôn tập:

* Giá trị chữ số theo hàng; cấu tạo số; làm tròn; ước lượng; số liền trước; số liền sau.
* Cộng, trừ trong phạm vi 1000 (nhẩm, viết). Tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ;giải quyết vấn đề đơn giản về ý nghĩa phép cộng, phép trừ có liên quan đến biểu thị bởi sơ đồ đoạn thẳng.
* Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến ý nghĩa phép nhân, phép chia, quan hệ giữa phép nhân và phép chia. Tính chất giao hoán của phép nhân.

**Năng lực**: tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình toán học, sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

## Phẩm chất.

* Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
* Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.
* Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

# ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

* GV: Sách Toán lớp 3; bộ thiết bị dạy toán; bảng phụ, bảng nhóm; hình vẽ bài tập 7, 8
* HS: Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con

# CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động mở đầu:** |
|  | * GV tổ chức trò chơi Đố bạn:

+ Tám trăm năm mươi bảy gồm mấy trăm, mấy chục và mấy đơn vị?+ Gộp 800, 50 và 7 được số nào?* GV nhận xét, đánh giá và dẫn dắt HS vào nội dung bài học – Ghi đâu bài lên bảng
 | * HS tham gia chơi

+ 857 gồm 8 trăm, 5 chục và 7 đơn vị+ Được 857* HS lắng nghe, mở vở ghi bài.
 |
| **25’** | **2. Hoạt động Luyện tập** |
|  | **Bài 1: Cá nhân – Cả lớp*** Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài.
* Yêu cầu HS viết Đ/S vào bảng con.
* Nhận xét, Tuyên dương

**Bài 2: Cặp đôi – Cả lớp****Bài 3: Cá nhân – cả lớp*** Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài.

*+ Yêu cầu của bài là gì?** Yêu cầu HS dưới lớp làm bảng con, 3 bạn lên bảng mỗi HS làm 1 phép tính
* Nhận xét, đánh giá.

**Bài 4: (Cá nhân - Cặp - Lớp)***+ Yêu cầu của bài là gì?**+ Tìm thế nào?**+ Muốn Tìm số hạng chưa biết ta làm như thế nào?**+ Muốn tìm số trừ ta làm như thế nào?**+ Muốn tìm số bị trừ ta làm thế nào?***Bài 5:**-GV gọi HS đọc bài tập | - HS suy nghĩ làm bài cá nhân, chia sẻ cả lớp.1. Đ b) S c) S
	* Học sinh làm bài cá nhân.
	* Đổi kiểm tra chéo, nhận xét.
	* Chia sẻ kết quả trước lớp. Nói cách làm

*+ Đặt tính rồi tính.** + cả lớp làm bảng con.
	+ Nhận xét bài làm trên bảng
1. 547; b) 387; c) 334

*+ Số?**+ Tìm thành phần chưa biết của phép tính cộng và trừ**+ Muốn tìm số hạng chưa biết ta lấy tổng trừ đi số hạng kia**+ Muốn tìm số bị trừ ta lấy số bị trừ trừ đi hiệu.**+ Muốn tìm số bị trừ, ta lấy hiệu cộng với số trừ.** + HS làm cá nhân
	+ Chia sẻ cặp đôi
	+ Chia sẻ kết quả trước lớp

A) GiảiCó tất cả số con gà và con vịt |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | -GV cùng lớp phân tích đề và tóm tắt đề : Bài toán cho biết gì bài toán hỏi gì?-GVcho HS làm vào vở-GV cho HS trình bày-GV cùng lớp nhận xét sửa sai, kết luận: Chọn phép cộng vì hỏi tất cả thì phải gộp. Chọn phép tính trừ vì hỏi chênh lệch vì phải tách. | là: 61 + 97 = 158 (con)Đáp số: 158 conb) GiảiSố con vịt nhiều hơn số con gà là: 97 – 61 = 36 (con)Đáp số: 36 con |
| **5’** | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** |
|  | * GV tổ chức cho HS truyền điện

Giáo viên ghi bảng yêu cầu HS đọc nối tiếp các số liền sau: 178; 596; 683; 277; 354; 946; 105;215; 664; 355.* GV nhận xét tiết học và dặn dò chuẩn bị tiết học sau.
 | * HS tham gia chơi
* Lắng nghe
 |

## ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: ( Nếu có)

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................